

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày 24 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Chung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Thúy

Ông Vy Thiện Hào

- Thư ký phiên tòa: Bà Lục Quỳnh Trâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 16 tháng 5 năm 1970, tại huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn N, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Hoàng Văn C, sinh năm 1937 và bà Liễu Thị P, sinh năm 1937 (đều đã chết); vợ Lộc Thị N1, sinh năm 1974 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/7/2018 bị Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 02/7/2020 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Ông Triệu Văn M, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Văn T1, sinh năm 1989, vắng mặt.
2. Anh Hứa Văn T2, sinh năm 1993, vắng mặt.
3. Chị Hoàng Thị T3, sinh năm 1995, vắng mặt.

4. Bà Lộc Thị N1, sinh năm 1974, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

Ông Vy Thế B, sinh năm 1962, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/6/2020, Hoàng Văn T đi bộ một mình từ nhà ở thôn N, thị trấn V, huyện V đến nhà anh Triệu Văn M ở thôn B, thị trấn V, huyện V, mục đích đi chơi. Khi đi Hoàng Văn T cầm theo 01 chiếc đèn pin. Đến gần sân nhà anh Triệu Văn M, Hoàng Văn T gặp Hứa Văn T2 và Hoàng Văn T1, đều là người cùng thôn. Hoàng Văn T đi đến cửa chính nhà anh Hoàng Văn M, thấy nhà tắt điện, khóa cửa. Hoàng Văn T gọi “*Môn có nhà không*” thì Hoàng Văn T1 nghe thấy và trả lời “*Môn không ở nhà đâu*”, sau đó Hoàng Văn T1 và Hứa Văn T2 đi về. Do cần có việc gặp Triệu Văn M nên Hoàng Văn T đi ra cửa bếp phía sau nhà Triệu Văn M bẻ một thanh tre nhỏ ở bờ rào dài khoảng 50 - 60cm, rồi soi đèn pin vào khe cửa, dùng thanh tre cậy then chốt cửa cài bên trong để mở cửa. Khi mở được cửa Hoàng Văn T đi lên nhà chính bật điện, thì nghe thấy tiếng chuông điện thoại reo ở trong buồng ngủ ông Triệu Văn M, Hoàng Văn T tìm lấy chìa khóa để trên bàn thờ, mở cửa buồng ngủ và nhìn thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO-Y11 của Triệu Văn M để ở đầu giường. Hoàng Văn T cầm lấy điện thoại, khóa cửa buồng lại, đi ra để chìa khóa vào chỗ cũ rồi nằm lên giường ở phòng khách, mở điện thoại của Triệu Văn M ra nghe nhạc, được khoảng 15 đến 20 phút, lúc này khoảng 21 giờ, vẫn chưa thấy Triệu Văn M về, nên Hoàng Văn T nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại của Triệu Văn M. Hoàng Văn T đã tắt màn hình điện thoại, cho vào túi áo ngực đang mặc, tắt điện trong nhà và đi ra theo cửa bếp nhà Triệu Văn M để về nhà. Về đến nhà, Hoàng Văn T để chiếc điện thoại trên bàn cho con gái là Hoàng Thị T3 sử dụng rồi đi ngủ. Ngày 28/6/2020, Công an huyện Văn Quan đã tạm giữ của chị Hoàng Thị T3 01 chiếc điện thoại VIVO-Y11; ngày 10/7/2020 Công an huyện Văn Quan tạm giữ của bà Lộc Thị N1 01 chiếc đèn pin vỏ bằng nhựa màu đỏ, cuối đèn nhựa màu trắng, nhãn hiệu Yền Quân, dài 13cm .

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KL-ĐGTS TTHS ngày 01/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Văn Quan xác định: Giá trị còn lại của 01 chiếc điện thoại VIVO-Y11 là **2.240.000đ**.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản Cáo trạng số 20/CT-VKSVQ ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T, về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Bị hại Triệu Văn M xác nhận ngày 11/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Quan đã trả lại chiếc điện thoại di động VIVO- Y11 nên không yêu cầu Hoàng Văn T phải bồi thường về dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại các biên bản lấy lời khai những người làm chứng đều khai phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; các điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 6 đến 9 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 đèn pin vỏ bằng nhựa màu đỏ, cuối đèn nhựa màu trắng, nhãn hiệu Yên Quân, dài 13cm vì là công cụ phạm tội. Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại không ai có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản xác định hiện trường, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 27/6/2020, tại nhà Triệu Văn M ở Thôn B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, lợi dụng lúc Triệu Văn M không ở nhà, Hoàng Văn T đã cạy chốt cửa bếp, đi lên nhà, rồi vào buồng ngủ lấy trộm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO-Y11 của ông Triệu Văn M. Trị giá tài sản Hoàng Văn T chiếm đoạt là 2.240.000đ. Hành vi của Hoàng Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực hành vi,

năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội chiếm đoạt tài sản người khác. Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã thực hiện.

[4] Về nhân thân: Bản thân bị cáo bị Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo vào ngày 28/7/2018, đã được xóa tiền sự, nhưng thể hiện bị cáo là người nghiện ma túy và có nhân thân không tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bố đê của bị cáo là ông Hoàng Văn C được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét thấy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo có nhân thân không tốt. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung, vì qua xác minh bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có công việc và thu nhập ổn định.

[8] Đối với Hoàng Thị T3 được sử dụng chiếc điện thoại di động VIVO-Y11 mà bị cáo đưa cho, nhưng không biết chiếc điện thoại đó là do trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

[9] Về bồi thường thiệt hại: Ngày 11/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Quan đã trả lại chiếc điện thoại di động VIVO- Y11 cho bị hại Triệu Văn M là đúng theo quy định của pháp luật. Bị hại Triệu Văn M không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn T phải bồi thường về dân sự nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc đèn pin vỏ bằng nhựa màu đỏ, cuối đèn nhựa màu trắng, nhãn hiệu Yên Quân, dài 13cm, đèn đã dùng vào việc phạm tội và không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và về mức hình phạt và các nội dung khác áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo qui định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 38; 50; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/7/2020.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đèn pin vỏ bằng nhựa màu đỏ, cuối đèn nhựa màu trắng, trên vỏ đèn có nhãn hiệu Yên Quân, đèn dài 13cm, phía đầu gần pha chiếu sáng được giấu 01 (một) đoạn dây (*Vật chứng này theo biên bản giao nhận ngày 01 tháng 9 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan với Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn*).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan;
- Công an huyện Văn Quan (02 bản);
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Chung

